TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐAN PHƯỢNG** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 28/2025/QĐST-HNGĐ	*Đan Phượng, ngày 21 tháng 3 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 32/2025/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 02 năm 2025, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Số nhà 16, ngõ Đ, cụm X, thôn Đ, xã Đ, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội.

- Bị đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Số nhà 16, ngõ Đ, cụm X, thôn Đ, xã Đ, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 3 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 3 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Văn T và chị Nguyễn Thị H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Anh Nguyễn Văn T và chị Nguyễn Thị H có 02 con chung là cháu Nguyễn Văn V, sinh ngày 09/6/2009 và cháu Nguyễn Mạnh C, sinh ngày 05/9/2014. Anh T và chị H thống nhất thoả thuận: Anh T trực tiếp nuôi dưỡng con chung là cháu Nguyễn Văn V và cháu Nguyễn Mạnh C cho đến khi cháu V, cháu C đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định khác của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Về cấp dưỡng: Anh T không yêu cầu nên tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung đối với chị H cho đến khi Anh T có yêu cầu hoặc khi có quyết định khác của cơ

quan nhà nước có thẩm quyền.

Chị H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

2.3. Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp với hai bên gia đình: Anh Nguyễn Văn T và chị Nguyễn Thị H không yêu cầu Toà án giải quyết.

2.4. Về án phí: Anh Nguyễn Văn T tự nguyện chịu số tiền 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0010569 ngày 21/02/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội.

Trả lại anh Nguyễn Văn T số tiền 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Đan Phượng;
- CCTHADS huyện Đan Phượng;
- UBND xã Đan Phượng, huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội (GCNKH số 29/ĐKKH, quyển số 01/2007, đăng ký ngày 28/3/2008);
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị An